

## **LÝ LỊCH KHOA HỌC**

<b>1. Họ và tên: LÊ XUÂN TUẤN</b>			
<b>2. Năm sinh:</b> 1971		<b>3. Nam/Nữ:</b> Nam	
<b>4. Học hàm:</b> Học vị: Tiến sỹ		<b>Năm được phong học hàm:</b> <b>Năm đạt học vị:</b> 2004	
<b>5. Chức danh nghiên cứu:</b> Nghiên cứu viên, Giảng viên		<b>Chức vụ:</b> P. Trưởng Khoa	
<b>6. Địa chỉ nhà riêng:</b> P406, D11- Sunrice Building, Số 90 Trần Thái Tông, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy-Hà Nội			
<b>7. Điện thoại:</b> 0988585568 <b>E-mail:</b> lxtuan@hunre.edu.vn/ <a href="mailto:tuantuanle@yahoo.com">tuantuanle@yahoo.com</a>			
<b>8. Đơn vị công tác:</b> Đơn vị: Khoa Khoa học biển và Hải đảo, Trường ĐHTN&MT Hà Nội Địa chỉ tổ chức: Số 41A, Đường Phú Diễn, Phường Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội			
<b>9. Lĩnh vực nghiên cứu</b> - Bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học - Sinh thái học rừng ngập mặn - Quản lý và bảo tồn các hệ sinh thái biển			
<b>10. Quá trình đào tạo</b>			
<b>Bậc đào tạo</b>	<b>Nơi đào tạo</b>	<b>Chuyên môn</b>	<b>Năm tốt nghiệp</b>
Đại học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sinh học	1993
Thạc sỹ	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	Sinh học/sinh thái học	1999
Tiến sỹ	Đại học Tổng hợp Ehime-Nhật Bản	Khoa học Môi trường biển	2004
Thực tập sinh khoa học	Hà Lan, Úc, Hồng Kông, Ấn độ, Nhật Bản, Philippines, Thailand.	Qui hoạch QLTHĐB, Khoa học Môi trường ven biển, Đa dạng sinh học vùng rừng ngập mặn	2000, 2001, 2004, 2010, 2011
<b>10. Trình độ ngoại ngữ Quá trình đào tạo</b>			
<b>Tên ngoại ngữ</b>	<b>Mức độ sử dụng</b>		
Tiếng Anh	D (có thể làm việc trực tiếp với chuyên gia nước ngoài)		
Tiếng Nhật	A		

<b>11. Quá trình công tác</b>			
<b>Thời gian (Từ năm ... đến năm...)</b>	<b>Vị trí công tác</b>	<b>Lĩnh vực chuyên môn</b>	<b>Tổ chức công tác Địa chỉ Tổ chức</b>
1993 - 1994	NCV	Sinh thái học	Trung tâm Nghiên cứu Môi trường, Viện Khí tượng Thủy văn .. Ngõ 62 Nguyễn Chí Thanh-Hà Nội
1994 - 2005	NCV	Sinh thái học Bảo tồn đa dạng sinh học	Ban Nghiên cứu hệ sinh thái rừng ngập mặn, Trung tâm nghiên cứu tài nguyên và môi trường, Đại học Quốc gia Hà Nội 19 Lê Thánh Tông, Hà Nội
2005 - Nay	NCV, Giảng viên	Sinh thái học	- Trung tâm nghiên cứu hệ sinh thái rừng ngập mặn, ĐHSPHN - Giảng viên, Khoa Sinh học, Trường ĐHSPHN Số 136, Xuân Thủy, Cầu Giấy-Hà Nội
2008 - 6/2010	Phó Giám đốc, Giảng viên	Sinh thái học	- Trung tâm nghiên cứu hệ sinh thái rừng ngập mặn, ĐHSPHN - Giảng viên, Khoa Sinh học, Trường ĐHSPHN Số 136, Xuân Thủy, Cầu Giấy-Hà Nội
7/2010 - 1/2011	Phụ trách, Trưởng phòng Nghiên cứu quản lý môi trường biển	Môi trường biển	Viện Nghiên cứu quản lý biển và hải đảo, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam Số 125, Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội
1/2011 - 4/2015	P. Trưởng phòng Nghiên cứu quản lý môi trường biển	Môi trường biển	Viện Nghiên cứu quản lý biển và hải đảo, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam Số 125, Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội
4/2015-Nay	Giảng viên, P. Trưởng khoa, Khoa học biển và hải đảo	Khoa học môi trường biển Quy hoạch không gian biển	Trường ĐHTN&MT Số 41A, Phường Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội

<b>12. Các công trình công bố chủ yếu</b> (liệt kê tối đa 05 công trình tiêu biểu đã công bố liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn trong 5 năm gần nhất)				
<b>TT</b>	<b>Tên công trình (bài báo, công trình...)</b>	<b>Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình</b>	<b>Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng công trình)</b>	<b>Năm công bố</b>
<b>1</b>	<b>Tạp chí quốc tế</b>			
1.1	Changes in mangrove vegetation area and character in a war and land use change affected region of Vietnam (Mui Ca Mau) over six decades.	Đồng tác giả	ELSERVIER, Acta Oecologica VI.63	2015
1.2	Participation throughout the decades: how the zeitgeist influences both theory and practice- A case Study.	Đồng tác giả	ELSEVIER, Procedia-Social and Behavioral Sciences. VI. 191	2015
1.3	Antibiotic Resistance in Bacteria from Shrimp Farming in Mangrove Areas	Đồng tác giả	ELSEVIER, Science of the Total Environment	2005
1.4	Residues of selected antibiotics in water and mud from shrimp ponds in mangroves areas in Vietnam	Đồng tác giả	ELSEVIER, Marine pollution bulletin.	2004
<b>2</b>	<b>Tạp chí quốc gia</b>			
2.1	Nghiên cứu tác động của mực nước biển dâng đối với rừng ngập mặn xã Đại Hợp, Kiên Thụy, Hải Phòng và các giải pháp thích ứng. Tạp chí Khí tượng Thủy văn, số 643, 7/2014. ISSN 0866-8744: 33-39	Là tác giả	Tạp chí Khí tượng Thủy văn, số 643,	2014
2.2	Thành phần và phân bố động vật đất trong hệ sinh thái rừng ngập mặn Cần Giờ, TP Hồ Chí Minh. Tạp chí NP&PTNT, 2013. 47-56.	Là tác giả	Tạp chí NP&PTNT	2013

2.3	Preliminary assessment of sea level rise impacts to coastal ecosystems in Thua Thien Hue	Là tác giả	Journal of Science. VNU	2012
2.4	Study on the ability of <i>Platymonas</i> sp. And <i>Nanochloropsis oculata</i> micro-algae to reduce shrimp pond water pollution in Giao Thuy District, Nam Dinh Province.	Là tác giả	Journal of Science of HNUE, 2008. ISSN 0868-3719. Vol.53, No 7, pp. 83-89	2008
2.5	Vai trò của rừng ngập mặn trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu.	Là tác giả	Tạp chí NN&PTNT	2008
<b>3</b>	<b>Hội nghị quốc tế</b>			
3.1	Mangrove restoration for environmental protection and coastal life improvement in VietNam.	Là tác giả	Proceedings of the 19 <sup>th</sup> IAHR-APD Congress 2014, Hanoi, Vietnam . ISBN 978604821338-1.	2014
3.2	Content of some heavy metals in water and in <i>Ipomoe Aquatic</i> colecting from Nhue river.	Là tác giả	Proceedings of the 3 <sup>rd</sup> International Conference on advances in mining and tunneling, 21-22 Oct., 2014, Vung Tau, Vietnam. Advances in mining and tunneling. Publishing house for Science and Technology, Hanoi, Vietnam 2014: 582-587	2014
3.3	Perception on mangrove ecosystem services and climate change of local people in the coastal commune of Nam Hung, Tien Hai district, Thaibinh Province	Đồng tác giả	International conference: The role of university in smart response to climate change. Vietnam National University Publisher, Hanoi, 2010	2010
3.4	Environmental issues and their restoration mangroves	Đồng tác giả	The 3rd International Conference on	2008

	in Vietnam- Vấn đề môi trường và phục hồi rừng ngập mặn ở Việt Nam		Vietnamese Studies, 04-07 December 2008 by Vietnam National University, Hanoi and Vietnam Academy of Social Sciences
TT	Tên và nội dung văn bằng		Năm cấp văn bằng
1			
2			
<b>14. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn</b> (liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)			
<b>TT</b>	<b>Tên công trình</b>	<b>Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng</b>	<b>Thời gian (bắt đầu - kết thúc)</b>
1	Rừng ngập mặn Việt Nam-Kỹ thuật trồng và chăm sóc	Hình thức : Tập tài liệu được xuất bản và tái bản dùng cho cán bộ, sinh viên, học sinh và nông dân nghiên cứu và áp dụng. Quy mô : Các vùng ven biển Việt Nam Địa chỉ áp dụng : 8 tỉnh ven biển phía Bắc Việt Nam	1998 đến nay
2	Xây dựng chiến lược quản lý hệ sinh thái rừng ngập mặn Việt Nam giai đoạn 1996-2020	Hình thức : Tập tài liệu cho việc lập kế hoạch bảo tồn và quản lý khôn khéo đất ngập nước ven biển Việt Nam. Quy mô : Các vùng ven biển Việt Nam Địa chỉ áp dụng : các tỉnh ven biển Việt Nam	1996 đến nay

<b>15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì hoặc tham gia</b> (trong 5 năm gần đây thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)			
<b>Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã tham gia</b>	<b>Thời gian (bắt đầu - kết thúc)</b>	<b>Thuộc Chương trình (nếu có)</b>	<b>Tình trạng đề tài (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)</b>
Bảo tồn và lưu giữ một số nguồn gen sinh vật rừng ngập mặn Việt Nam	2004 - 2008	Nhiệm vụ NC thường xuyên, cấp trường	Tốt
Bảo tồn và lưu giữ một số nguồn gen sinh vật rừng ngập mặn Việt Nam	2008	B2008-17-227GEN, cấp Bộ	Tốt

Bảo tồn và lưu giữ một số nguồn gen sinh vật rừng ngập mặn Việt Nam	2009	B2009-17-227GEN, cấp Bộ	Xuất sắc
Nghiên cứu đặc điểm sinh thái và biện pháp gây trồng một số loài cây ngập mặn có giá trị kinh tế và bảo vệ bờ biển (ở hai miền nước ta) trồng tại vườn thực vật - trạm nghiên cứu hệ sinh thái rừng ngập mặn	2004 - 2005	Trung tâm nghiên cứu tài nguyên và môi trường, Đại học Quốc Gia Hà Nội, cấp trường	Tốt
Ảnh hưởng của một số nhân tố sinh thái lên sự biến động của phytoplankton trong môi trường nước ở vùng rừng ngập mặn huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.	2007 - 2008	Trung tâm nghiên cứu tài nguyên và môi trường, Đại học Quốc Gia Hà Nội, cấp trường	Tốt
Những vấn đề cấp thiết trong công tác quản lý, quy hoạch và bảo tồn vùng rừng ngập mặn huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định	2008 - 2009	Trung tâm nghiên cứu tài nguyên và môi trường, Đại học Quốc Gia Hà Nội, cấp trường	Tốt
Quy hoạch định hướng cho một số hệ sinh thái đất ngập nước ven biển Bắc Bộ phục vụ cho phát triển bền vững	2002 - 2004	Đại học Quốc gia Hà Nội, Cấp Bộ	Tốt
“Đánh giá mức độ suy thoái các hệ sinh thái ven bờ biển Việt Nam và đề xuất các giải pháp quản lý bền vững”, mã số KC.09.26/06-10	2009 - 2011	Bộ KH&CN: mã số KC.09.26/06-10, cấp Nhà nước	Khá
ĐT: Nghiên cứu luận cứ khoa học và thực tiễn xác định các vùng biển nhạy cảm đặc biệt (PSSA) ở vùng biển Việt Nam. Áp dụng điển hình cho vùng biển Quảng Ninh - Hải Phòng.	2010 - 2012	Bộ TN&MT, Cấp Bộ	Khá
<b>16. Giải thưởng</b> (về KH&CN, về chất lượng sản phẩm,... liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)			
TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng	

**17. Kinh nghiệm về quản lý, đánh giá KH&CN** (số lượng các Hội đồng tư vấn, xét duyệt, nghiệm thu, đánh giá các chương trình, đề tài, dự án KH&CN cấp Nhà nước trong và ngoài nước đã tham gia trong 5 năm gần đây)

<b>TT</b>	<b>Hình thức Hội đồng</b>	<b>Số lần</b>
1	Hội đồng nghiệm thu ĐT cấp Nhà Nước	05
2	Hội đồng bảo vệ LATS cấp Nhà Nước	05
3	Hội đồng tư vấn trong nước	15
4	Hội đồng tư vấn ngoài nước	05

**18. Nghiên cứu sinh đã hướng dẫn (nếu có)**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Hướng dẫn hoặc đồng hướng dẫn</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Năm bảo vệ dự kiến</b>
1	Nguyễn Xuân Tùng	Đồng hướng dẫn	Trường ĐHSPHN	2015
2	Vũ Thị Phương Thảo	Hướng dẫn chính	Viện Khoa học KTTV& BDKH	2016
3	Nguyễn Xuân Trịnh	Đồng hướng dẫn	Viện Khoa học KTTV& BDKH	2017

Tôi xin cam đoan những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác.

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2016

**CÁ NHÂN**

**LÊ XUÂN TUẤN**